

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 456... ngày 14/09/2019
	CHUYÊN 209
	Lãnh đạo CC...
	Phòng...
Sao: ...	

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
 Số: 49/CSSXTL/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Hộ kinh doanh Cơ sở sản xuất Thành Lộc
 Địa chỉ: Thôn 5, Xã Thuận Hưng, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên
 Điện thoại: 0243. 715 4471
 E-mail: giavithanhloc3s@gmail.com
 Mã số doanh nghiệp: 05F8006476
 Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 04/2019/NNPTNT-KC Ngày Cấp: 12/08/2019
 Nơi cấp: UBND Huyện Khoái Châu.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Đường phèn
2. Thành phần: Đường kính trắng
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Sản phẩm được bao gói trong bao bì bằng vật liệu PE, PP, PET, OPP theo QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm.
 - Sản phẩm đóng gói túi hoặc hộp có khối lượng: 20 g, 50 g, 90 g, 100 g, 120 g, 140 g, 150 g, 290 g, 300 g, 500 g hoặc theo yêu cầu của khách hàng và được ghi rõ trên nhãn hàng hóa.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
 - Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm;
 - QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”;

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 11 tháng 09 năm 2019

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



CHỦ CƠ SỞ
Chu Thị Huyền







Đường Phèn

Rock sugar

Thành phần: Đường kính trắng

HDSD:

- Sử dụng trực tiếp hoặc làm nguyên liệu trong chế biến thực phẩm.
- Tỷ lệ sử dụng tùy theo công thức từng sản phẩm.



Hướng dẫn bao quản:
 - Để nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp và nơi có độ ẩm cao.

SX tại: HKD CSSX THÀNH LỘC

ĐC: Thôn 5 Thuận Hưng, Khoái Châu, Hưng Yên

Hotline: 0979 30 9999

Email: giavithanhloc3s@gmail.com

Website: giavithanhloc.vn

Số CB: 49/CSSXTL/2019

Khối lượng tổng: g

Khối lượng tịnh: g



HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT THÀNH LỘC
 Thôn 5 - Thuận Hưng - Khoái Châu - Hưng Yên
MST: 0 9 0 0 7 3 1 4 0 4

Đường phèn

Hướng dẫn bao quản:
 - Để nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp và nơi có độ ẩm cao.

SX tại: HKD CSSX THÀNH LỘC

ĐC: Thôn 5 Thuận Hưng, Khoái Châu, Hưng Yên

Hotline: 0979 30 9999

Email: giavithanhloc3s@gmail.com

Website: giavithanhloc.vn

Số CB: 49/CSSXTL/2019

Khối lượng tổng: g

Khối lượng tịnh: g






Đường Phèn

Rock sugar

Đường Phèn

Thành phần: Đường kính trắng

HDSD:

- Sử dụng trực tiếp hoặc làm nguyên liệu trong chế biến thực phẩm.
- Tỷ lệ sử dụng tùy theo công thức từng sản phẩm.



**Không cần
bao quản**

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 201-2/Labo XNATVSTP

Tên mẫu/Name of Sample: Đường phen

Mã số/Code: 0519201-2

Số lượng mẫu/Quantity: 01 mẫu

Tình trạng mẫu/Conditional keeping: Mẫu được đóng gói kín

Người/Đơn vị gửi mẫu/Customer: Hộ kinh doanh cơ sở sản xuất Thành Lộc

Địa chỉ/ Add: Thôn 5, xã Thuận Hưng, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Ngày gửi mẫu/Date of receiving : 27/05/2019

Thời gian kiểm nghiệm/ Testting time: Từ 27/05/2019 đến ngày 3/06/2019

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM (Test Result)

TT	Chỉ tiêu(Specification)	Đơn vị (Unit)	Phương pháp (Test method)	Kết quả (Result)
1	Tổng số vsv hiếu khí *	CFU/g	TCVN 4884:2015	$1,1 \times 10^2$
2	Định lượng nấm men – nấm mốc *	CFU/g	TCVN 8275-1:2010	KPH
3	E.coli dương tính β -glucuronidaza*	CFU/g	TCVN 7924-2:2008	KPH
4	Tổng số Coliform (CFU)*	CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH
5	Định lượng Staphylococcus aureus*	CFU/g	TCVN 4830-1:2005	KPH
6	Định lượng Bacillus cereus *	CFU/g	TCVN 4992:2005	KPH
7	Định lượng Clostridium perfringens	CFU/g	TCVN 4991:2005	KPH
8	Độ ẩm	%	HPP/13	0,6
9	Chì	mg/kg	AOAC/AAS	0,002
10	Cadimi	mg/kg	AOAC/AAS	KPH

KPH: Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)



LÃNH ĐẠO TRƯỜNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Trần Quang Cảnh

Hải Dương, ngày 3 tháng 06 năm 2019

Labo XNATVSTP



ThS. Hoàng Thị Thu Huyền

1. Các kết quả kiểm nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến.
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không được sự đồng ý của Labo Xét nghiệm ATVSTP.
3. Chỉ tiêu đánh dấu (*) là chỉ tiêu được công nhận VILAS.
4. Không nhận khiếu nại kết quả kiểm nghiệm trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn mẫu lưu theo qui định.

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
HỘ KINH DOANH**

Số: 05F8006476

Đăng ký lần đầu, ngày 21 tháng 10 năm 2011

Đăng ký thay đổi lần thứ: 01, ngày 02 tháng 10 năm 2018

1. Tên hộ kinh doanh:

HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT THÀNH LỘC

2. Địa điểm kinh doanh:

Thôn 5 – Thuận Hưng – Khoái Châu – Hưng Yên

Điện thoại: 0979309999

Fax:

Email:

Website:

3. Ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất và kinh doanh các loại gia vị, bánh kẹo, ô mai, mứt tết, hàng tạp
hóa và chế biến hàng nông sản

4. Vốn kinh doanh: 2.000.000.000 đồng

5. Họ và tên đại diện hộ kinh doanh:

CHU THỊ HUYỀN

Sinh ngày: 11/9/1982

Dân tộc: Kinh

Chứng minh nhân dân số: 012845217

Cơ quan cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Yên Phú – Tây Hồ – Hà Nội

Chỗ ở hiện tại:

CHỖ Ở HIỆN TẠI

Thuận Hưng – Khoái Châu – Hưng Yên

Ngày: 09-05-2019

Số: 2174

Quyển số 01STC/BS

Giới tính: Nữ

Quốc tịch: Việt Nam

Ngày cấp: 19/01/2006

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thị Thanh Hằng



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Hà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT THÀNH LỘC
Thôn 5 - Thuận Hưng - Khoái Châu - Hưng Yên
MST: 0 9 0 0 7 3 1 4 0 4

GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
CERTIFICATE
OF COMPLIANCE WITH FOOD SAFETY REGULATIONS

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU

Cơ sở/ Establishment: **CƠ SỞ SẢN XUẤT THÀNH LỘC**

Chủ cơ sở: **CHU THỊ HUYỀN**

Mã số/ Approval number: 05F8006476

Địa chỉ/ Address: Thôn 5 xã Thuận Hưng huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên

Điện thoại/ Tel: 0979.309.999

Fax:

Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất kinh doanh sản phẩm:

Has been found to be in compliance with food safety regulations for following products:

1. Chế biến bột, gia vị.
2. Sơ chế, kinh doanh: muối, mứt, ô mai, nông sản sấy khô (đỗ, lạc, vừng, riềng, nghệ, hạt hướng dương, hạt bí,...), chè, đường, kẹo dẻo, bánh trung thu, thịt khô, bắp chiên, cơm sấy.

Số cấp/ Number: 04/2019/ NNPTNT-KC

Có hiệu lực đến ngày **11** *tháng 8 năm 2022*

Valid until (date/month/year)

Khoái Châu, ngày **12** *tháng 8 năm 2019*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Hoàng Văn Tựu